

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH NHAI
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 46/2022/HSST
Ngày 11 tháng 8 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH NHAI, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Điều Thị Châu

2. Bà Lò Thị Hoan

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Thảo - Thư ký Tòa án huyện Quỳnh Nhai.

Đại diện VKSND huyện Quỳnh Nhai tham gia phiên tòa: Ông Lò Văn Thúc - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2022/TLST - HS ngày 07 tháng 7 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2022/QĐXXST - HS ngày 28 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: CỨ A N; tên gọi khác: Không; sinh ngày 01/01/1996; tại: Huyện M, tỉnh Sơn La. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản C, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Không; Giới tính: Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: CỨ A P, sinh năm 1969 và bà Vàng Thị N, sinh năm 1975; Bị cáo có vợ là Má Thị D; sinh năm: 1995 và 04 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2021

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28 tháng 02 năm 2022 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Má Thị D, sinh năm 1995. Trú tại: Bản C, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La. Có mặt

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Cú A N: Bà Trần Thị Bích Liên – Luật sư, Cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 45 phút, ngày 28/2/2022 tổ công tác Công an huyện Quỳnh Nhai làm nhiệm vụ tại khu vực bản C, xã C, huyện Q phát hiện, bắt quả tang: Cú A N, sinh năm 1996, trú cùng địa chỉ trên có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy.

* Vật chứng thu giữ:

- 10 gói nilon, trong đó 01 gói nilon màu đen+01 gói nilon màu trắng+08 gói nilon màu xanh, bên trong mỗi gói đều chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy (*Nữ khai nhận là ma túy*).

Mở rộng điều tra, cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai đã tiến hành khám xét người, chỗ ở, đồ vật, tài sản của Cú A N. Kết quả khám xét thu giữ 9.800.000 đồng (*Chín triệu tám trăm nghìn đồng*) tại đầu giường ngủ của vợ chồng Cú A N.

Ngày 28/2/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La đã phối hợp với các Cơ quan liên quan tiến hành xét nghiệm ma túy qua nước tiểu đối với Cú A N, kết quả Nữ dương tính với chất ma túy.

Hồi 09 giờ, ngày 01/3/2022 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh số chất cục bột màu trắng thu giữ của Cú A N. Kết quả tổng khối lượng số chất cục bột màu trắng là 7,46 (*Bảy phẩy bốn mươi sáu gam*), trích lấy các mẫu gửi giám định ký hiệu từ A1 đến A10.

Tại kết luận giám định số 428 ngày 02/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu từ A1 đến A10 đều là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là A1=0,19 gam, A2=0,08 gam, A3=0,25 gam, A4=0,09 gam, A5=0,13 gam, A6=0,09 gam, A7=0,06 gam, A8=0,13 gam, A9=0,05 gam, A10=0,06 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ 7,46 gam, loại Heroine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại kết luận giám định số 450 ngày 08/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Số tiền VNĐ gửi giám định là tiền thật*”. Hoàn lại toàn bộ đối tượng giám định.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 5 giờ, ngày 25/02/2022 Nữ một mình đi bộ từ nhà đến khu vực xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu để tìm mua ma túy, khi đến khu vực bản C, xã T, huyện T thì

N gặp và hỏi mua được 01 gói ma túy được gói bằng mảnh nilon màu đỏ của một người phụ nữ không quen biết với giá 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*), mua được ma túy thì N cầm số ma túy quay về nhà. Về đến nhà N chia gói ma túy thành 10 gói, trong đó 08 gói bằng mảnh nilon màu xanh, 01 gói bằng mảnh nilon màu trắng và 01 gói bằng mảnh nilon màu đen, sau khi chia ma túy xong thì N cất giấu số ma túy vào túi quần phía trước bên trái đang mặc để sử dụng và bán kiếm lời, đến ngày 28/02/2022 N đi bộ ra Trung tâm xã C và cầm theo số ma túy trên thì bị cơ quan điều tra phát hiện, bắt quả tang.

Bản cáo trạng số: 31/CT-VKS-QN ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai truy tố bị cáo CỨ A N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Quỳnh Nhai phát biểu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với CỨ A N về tội mua bán trái phép chất ma túy.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo CỨ A N từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28/02/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo CỨ A N

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS

- *Đề nghị tịch thu tiêu hủy:*

01 phong bì công văn của Công an huyện Quỳnh Nhai được niêm phong dán kín, mặt trước phong bì ghi: Vật chứng lưu kho vụ CỨ A N, tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 01 mảnh nilon màu đen + 01 mảnh nilon màu trắng + 08 mảnh nilon màu xanh + 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở + 6,33g chất cục bột màu trắng được đựng trong 09 túi nilon màu trắng hàn kín riêng biệt, ký hiệu từ B1 đến B9. Mặt sau tại các mép dán giấy giáp lại phong bì được dán đề giấy niêm phong số 004743 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và điểm chỉ ngón trỏ phải của người bị bắt CỨ A N cùng hai hình dấu tròn đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai.

01 phong bì công văn của Công an huyện Quỳnh Nhai được niêm phong (theo kết luận giám định số 428/KL-KTHS ngày 02/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La) phong bì dán kín, mặt trước phong bì ghi: Vụ CỨ A N Mua bán trái phép chất ma túy vật chứng: 01 phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã bóc mở + vỏ phong bì cũ gửi giám định + mặt sau tại mép dán giấy giáp lại phong bì được dán đề giấy niêm phong số 005566 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và điểm chỉ ngón trỏ phải của người chứng kiến cùng hai hình dấu tròn đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai.

Án phí: Đề nghị HĐXX Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đề nghị:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Cự A N.

Quan điểm bào chữa của luật sư Trần Thị Bích Liên đối với bị cáo Cự A N tại phiên tòa cũng như tại giai đoạn điều tra, truy tố, bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, giúp các cơ quan tiến hành tố tụng nhanh chóng xác định được các tình tiết của vụ án. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã tiếp tục thể hiện sự thành khẩn khai báo của bản thân và thể hiện rõ thái độ ăn năn hối cải. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ TNHS cho bị cáo. Bị cáo Cự A N là người dân tộc thiểu số, sống ở bản C, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La là vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn của tỉnh Sơn La. Hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo cũng rất khó khăn, gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, bị cáo là lao động chính trong gia đình và là người chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần này là lần đầu. Gia đình bị cáo là người có công với cách mạng, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 2 Điều 51 để giảm nhẹ TNHS cho bị cáo. Ngoài ra do bị cáo là người dân tộc Mông, lại sống ở bản C, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La là vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội để miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để ra một bản án phù hợp với tính chất mức độ hành vi của bị cáo, đồng thời thể hiện tính nhân văn của pháp luật nước ta. bị cáo đã nhận thức được sai lầm của mình, đã thể hiện sự ăn năn hối cải nên một hình phạt là tù từ 7 năm đến 7 năm 06 tháng là đủ để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử mở lượng khoan hồng cho bị cáo một cơ hội để sửa chữa lỗi lầm của mình, phấn đấu cải tạo để trở thành người công dân có ích cho xã hội

Đối với số tiền 9.800.000 đồng (*Chín triệu tám trăm nghìn đồng*) thu giữ tại đầu giường ngủ vợ chồng Cự A N, quá trình điều tra xác định số tiền trên là của vợ chồng Cự A N, nguồn gốc số tiền là vay Ngân hàng chính sách xã hội huyện Quỳnh Nhai để phát triển kinh tế gia đình nên ngày 03/6/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai đã ra trả lại cho chị Má Thị D, sinh năm 1995, trú tại bản C, xã C, huyện Q (vợ Cự A N) để quản lý, sử dụng đúng mục đích.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Mà Thị D trình bày số tiền 9.800.000 đồng (*Chín triệu tám trăm nghìn đồng*) thu giữ tại đầu giường ngủ vợ chồng chị, nguồn gốc số tiền là vay Ngân hàng chính sách xã hội huyện Q để phát triển kinh tế gia đình

việc bị cáo N đi mua ma túy chị không biết và số tiền này không phải tiền của N bán ma túy. Ngày 03/6/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai đã ra trả lại cho chị số tiền nêu trên, nay chị không yêu cầu gì thêm.

Bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là không oan, đúng người, đúng tội. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên Tòa về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc phù hợp với các căn cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội qua tang và vật chứng thu giữ, Kết luận giám định “*Tổng trọng lượng chất thu giữ được của Cú A N là 7, 46 gam là chất ma túy, loại chất Heroine*”.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Cú A N đã mua, cất giữ 7,46 gam loại chất Heroine mục đích để sử dụng và bán kiếm lời - bị cáo đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

Xét tính chất vụ án: Vụ án xảy ra là rất nghiêm trọng, bởi lẽ ma túy là hiểm họa của cả nhân loại và của mỗi gia đình, nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm phát sinh như trộm cắp, cướp của, giết người..., gây ảnh hưởng xấu trực tiếp đến an ninh trật tự xã hội. Đặc biệt ma túy là nguyên nhân suy thoái nòi giống và làm băng hoại đạo đức, là nguyên nhân dẫn đến nhiều gia đình bố mẹ mất con, vợ mất chồng, con mất cha, anh em ruột thịt xa lánh, kinh tế gia đình lâm vào cảnh khó khăn.

Do nhiều tác hại vô cùng lớn mà ma túy mang lại cho xã hội nên Nhà nước liên tục cảnh báo và thực hiện nhiều biện pháp tuyên truyền giáo dục cho nhân dân hiểu rõ tác hại của ma túy đối với xã hội và pháp luật cũng đặc biệt nghiêm trị loại tội phạm liên quan đến ma túy.

Bị cáo có hành vi mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng lớn, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hơn nữa tội phạm về ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh

các tội phạm khác. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đảm bảo được tính răn đe, phòng ngừa chung, cũng như công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[3] *Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa xét xử hôm nay bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, nhận thức về xã hội, pháp luật còn hạn chế do là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng khó khăn. Ông nội bị cáo là thương binh hạng 4/4 được Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái tặng Bằng khen. Các tình tiết này được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cho nên cũng cần xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo, để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Từ sự phân tích trên, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù giam với mức phạt nghiêm khắc, đủ để các bị cáo cải tạo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, từ đó có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung - phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự: Xét thấy, hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, không có tài sản giá trị lớn, thu nhập chính của bị cáo từ trồng trọt. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

[4] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:* Khi bắt quả tang bị cáo và quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng liên quan đến vụ án, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự giải quyết như sau:

- *Tịch thu tiêu hủy:*

01 phong bì công văn của Công an huyện Quỳnh Nhai được niêm phong dán kín, mặt trước phong bì ghi: Vật chứng lưu kho vụ Cú A N, tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 01 mảnh nilon màu đen + 01 mảnh nilon màu trắng + 08 mảnh nilon màu xanh + 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở + 6,33g chất cục bột màu trắng được đựng trong 09 túi nilon màu trắng hàn kín riêng biệt, ký hiệu từ B1 đến B9. Mặt sau tại các mép dán giấy giáp lai phong bì được dán đè giấy niêm phong số 004743 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và điểm chỉ ngón trỏ phải của người bị bắt Cú A N cùng hai hình dấu tròn đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai.

01 phong bì công văn của Công an huyện Quỳnh Nhai được niêm phong (theo kết luận giám định số 428/KL-KTHS ngày 02/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La) phong bì dán kín, mặt trước phong bì ghi: Vụ Cú A N Mua bán trái phép chất ma túy vật chứng: 01 phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công

an tỉnh Sơn La đã bóc mở + vỏ phong bì cũ gửi giám định + mặt sau tại mép dán giấy giáp lai phong bì được dán đè giấy niêm phong số 005566 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và điểm chỉ ngón trỏ phải của người chứng kiến cùng hai hình dấu tròn đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai.

[5] Về các vấn đề khác:

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Cú A N vào ngày 25/02/2022 tại khu vực bản C, xã T, huyện T do N không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể của người phụ nữ đó, ngoài lời khai của bị cáo không có nguồn tài liệu chứng cứ khác, do đó không có cơ sở để mở rộng điều tra vụ án.

Đối với số tiền 9.800.000 đồng (*Chín triệu tám trăm nghìn đồng*) thu giữ tại đầu giường ngủ vợ chồng Cú A N, quá trình điều tra xác định số tiền trên là của vợ chồng Cú A N, nguồn gốc số tiền là vay Ngân hàng chính sách xã hội huyện Q để phát triển kinh tế gia đình nên ngày 03/6/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai đã ra trả lại cho chị Má Thị D, sinh năm 1995, trú tại bản C, xã C, huyện Q (vợ Cú A N) để quản lý, sử dụng đúng mục đích.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án – Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Cú A N.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Cú A N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt Cú A N 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 28/02/2022).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo

3. Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- *Tịch thu tiêu hủy:*

01 phong bì công văn của Công an huyện Quỳnh Nhai được niêm phong dán kín, mặt trước phong bì ghi: Vật chứng lưu kho vụ Cú A N, tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 01 mảnh nilon màu đen + 01 mảnh nilon màu trắng + 08 mảnh nilon màu xanh + 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở + 6,33g chất cục bột màu trắng được đựng trong 09 túi nilon màu trắng hàn kín riêng biệt, ký hiệu từ B1 đến B9. Mặt sau tại các mép dán giấy giáp lai phong bì được dán đè giấy niêm phong số 004743 của

Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và điểm chỉ ngón trỏ phải của người bị bắt Cự A N cùng hai hình dấu tròn đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai.

01 phong bì công văn của Công an huyện Quỳnh Nhai được niêm phong (theo kết luận giám định số 428/KL-KTHS ngày 02/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La) phong bì dán kín, mặt trước phong bì ghi: Vụ Cự A N Mua bán trái phép chất ma túy vật chứng: 01 phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã bóc mở + vỏ phong bì cũ gửi giám định + mặt sau tại mép dán giấy giáp lại phong bì được dán đè giấy niêm phong số 005566 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và điểm chỉ ngón trỏ phải của người chứng kiến cùng hai hình dấu tròn đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 41/2022 ngày 08/7/2022 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án – Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Cự A N.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện (02);
- Công an (02);
- Trại giam;
- CCTHA Dân sự;
- THA hình sự;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Hương